

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BÌNH TÂN
TỈNH VĨNH LONG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 36/2021/HNGĐ-ST

Ngày: 14/7/2021

V/v tranh chấp ly hôn,
nuôi con

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH TÂN, TỈNH VĨNH LONG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Dũng

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Hoàng Hạnh

2. Ông Đinh Công Đoàn

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Thanh Điền là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bình Tân, tỉnh Vĩnh Long.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Tân: (không tham gia phiên tòa).

Trong ngày 14 tháng 7 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bình Tân xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 80/2021/TLST- HNGĐ ngày 29 tháng 4 năm 2021 về tranh chấp ly hôn, nuôi con; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 36/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 09 tháng 6 năm 2021 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Chị Phạm Kim P, sinh năm 1985 (có mặt)

Địa chỉ: tổ 17, ấp A, xã S, huyện D, tỉnh Vĩnh Long

2. *Bị đơn:* Anh Ngô Tấn P1, sinh năm 1987 (vắng mặt)

Địa chỉ: tổ 17, ấp A, xã T, huyện B, tỉnh Vĩnh Long

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo đơn khởi kiện ngày 27/4/2021 của chị Phạm Kim P và trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn trình bày:

Chị và anh P1 do quen biết tìm hiểu nhau và được sự đồng ý của hai bên gia đình nên chị và anh P1 mới tiến đến hôn nhân, có tổ chức lễ cưới theo phong tục địa phương vào năm 2007. Chị và anh P1 có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Tân Lược, huyện Bình Tân, tỉnh Vĩnh Long và được cấp giấy

chứng nhận kết hôn vào ngày 01/9/2008. Trong ngày cưới anh P1 có cho chị 05 chỉ vàng 24k hiện số nữ trang này vợ chồng chị đã bán và tiêu xài trong gia đình hết hiện nay không còn. Sau khi cưới vợ chồng chị về chung sống với gia đình chồng tại ấp A, xã T, huyện B, tỉnh Vĩnh Long, đến năm 2018 thì vợ chồng chị về sống với cha mẹ chị. Thời gian đầu vợ chồng chị chung sống với nhau rất hạnh phúc và sinh được hai đứa con chung tên Ngô Phúc D, sinh ngày 11/02/2012 và Ngô Thị Quỳnh T, sinh ngày 30/8/2008, hiện hai con do chị chăm sóc nuôi dưỡng. Đến thời gian sau này thì vợ chồng chị thường hay xảy ra mâu thuẫn do vợ chồng thường xuyên bất đồng quan điểm với nhau trong cuộc sống, do anh P1 đi làm thường xuyên vắng nhà, anh P1 có quan hệ bất chính với người khác bên ngoài, khi về đến nhà thì anh P1 không quan tâm chăm sóc vợ con, chị đã nhiều lần cố gắng khuyên can để anh P1 thay đổi để vợ chồng hàn gắn tình cảm nhưng đều không được, từ đó vợ chồng không còn tình cảm với nhau nữa nên vợ chồng chị đã ly thân với nhau từ tháng 3/2020 cho đến nay. Khi chị về bên nhà cha mẹ ruột chị sống thì anh P1 có đến năn nỉ chị về sống chung với anh P1, nhưng chị không đồng ý. Nay chị xét thấy không thể hàn gắn và không thể sống chung với anh P1 được nữa nên chị yêu cầu xin ly hôn với anh Ngô Tấn P1. Về con chung: Ngô Phúc D, sinh ngày 11/02/2012 và Ngô Thị Quỳnh T, sinh ngày 30/8/2008, chị yêu cầu được tiếp tục nuôi dưỡng hai con chung, chị không yêu cầu anh P1 cấp dưỡng nuôi con. Về quan hệ tài sản: chị không tranh chấp nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Anh Ngô Tấn P1 đã nhận được tổng đạt hợp lệ các thông báo thụ lý vụ án; thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải; quyết định đưa vụ án ra xét xử; quyết định hoãn phiên tòa và giấy triệu tập của Tòa án nhưng đều vắng mặt không có lý do và không cung cấp bản khai cho Tòa án.

Tại phiên tòa: Chị Phạm Kim P vẫn giữ ý kiến và yêu cầu như đã trình bày.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng:

Theo quy định tại khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Bình Tân, tỉnh Vĩnh Long.

Anh Ngô Tấn P1 đã được triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vắng mặt tại phiên tòa mà không có lý do nên Hội đồng xét xử giải quyết vắng mặt theo quy định Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Phạm Kim P và anh Ngô Tấn P1 có đăng ký kết hôn theo quy định Luật hôn nhân và gia đình nên hôn nhân giữa chị P và anh P1 là hợp pháp.

[3] Về mâu thuẫn:

Chị P trình bày nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng bất đồng quan điểm với nhau trong cuộc sống, thường xuyên cãi vã với nhau. Hiện hai người đã không còn chung sống với nhau từ tháng 3/2020 cho đến nay. Theo quy định của pháp luật thì đương sự không đưa ra ý kiến để chứng minh thì Tòa án giải quyết vụ án theo những chứng cứ đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án. Do đó, mâu thuẫn giữa chị P và anh P1 đã trầm trọng, kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của chị P được ly hôn anh P.

[4] Về con chung:

Chị Phạm Kim P và anh Ngô Tấn P có hai con chung tên Ngô Phúc D, sinh ngày 11/02/2012 và Ngô Thị Quỳnh T, sinh ngày 30/8/2008. Theo qui định của pháp luật thì vợ chồng thỏa thuận về người trực tiếp nuôi con, nghĩa vụ, quyền của mỗi bên sau khi ly hôn đối với con; trường hợp không thỏa thuận được thì Tòa án quyết định giao con cho một bên trực tiếp nuôi căn cứ vào quyền lợi về mọi mặt của con; nếu con từ đủ 07 tuổi trở lên thì phải xem xét nguyện vọng của con; Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con có nghĩa vụ cấp dưỡng cho con. Căn cứ vào hồ sơ vụ án thì hai cháu Ngô Phúc D và Ngô Thị Quỳnh T có nguyện vọng được sống với mẹ.

Xét thấy, chị P đang trực tiếp nuôi dưỡng cháu D và cháu T, chị P tiếp tục nuôi hai cháu D và T sẽ tốt hơn cho quyền lợi về mọi mặt của hai cháu. Vì vậy, Hội đồng xét xử chấp nhận Chị Phạm Kim P được trực tiếp nuôi dưỡng cháu D và cháu T. Chị P không yêu cầu anh P1 cấp dưỡng nuôi con là sự tự nguyện của chị P nên được chấp nhận.

[5] Về tài sản chung: Không tranh chấp nên không giải quyết.

[6] Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Chị Phạm Kim P phải nộp án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, Điều 227, 228 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 51, 58, 81, 82, 84 khoản 1 Điều 56 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội;

Tuyên xử:

1. Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu của chị Phạm Kim P được ly hôn anh Ngô Tấn P1

2. Về con chung:

Giao cháu Ngô Phúc D, sinh ngày 11/02/2012 và Ngô Thị Quỳnh T, sinh ngày 30/8/2008 cho chị Phạm Kim P được trực tiếp nuôi dưỡng, anh Ngô Tấn P1 không phải cấp dưỡng nuôi con

Sau khi ly hôn người không trực tiếp nuôi con có quyền đến thăm nom chăm sóc con chung không ai được ngăn cản nhưng không được lạm dụng quyền thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng con chung của người đang trực tiếp nuôi con.

3. Về tài sản chung: không tranh chấp không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. Về án phí: Chị Phạm Kim P phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 300.000 đồng; Chị Phạm Kim P đã nộp 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu tiền số 0011919 ngày 27/4/2021 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Bình Tân nên được trừ qua, chị P không phải nộp án phí nữa.

5. Về nghĩa vụ thi hành án: Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

6. Về quyền kháng cáo: Án xử công khai có mặt nguyên đơn được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị đơn vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:

- TAND T. Vĩnh Long;
- VKSND H. Bình Tân;
- Chi cục THADS H. Bình Tân;
- UBND xã Tân Lược;
- Các đương sự;
- Lưu.

(đã ký)

Nguyễn Văn Dũng

]